

Số: 51/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 19 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021, Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 06/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh giảm diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng 0,8358 ha (toàn bộ là rừng sản xuất) để thực hiện dự án Nhà máy điện gió Hải Anh quy định tại Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 và Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Có danh mục dự án tại Phụ lục I đính kèm).

Điều 2. Chấp thuận chủ trương chuyên mục đích sử dụng rừng để thực hiện 15 dự án, với tổng diện tích là 89,8018 ha. Trong đó, rừng trồng phòng hộ: 20,1922 ha; rừng trồng sản xuất: 61,0612 ha, rừng trồng ngoài quy hoạch ba loại rừng: 8,5484 ha (*Có danh mục các dự án tại Phụ lục II đính kèm*).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng phương án và phê duyệt phương án trồng rừng thay thế theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá VIII, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Bộ TNMT, Bộ NN&PTNT;
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH& HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Lưu: VT.

12b

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang

Phụ lục I

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM DIỆN TÍCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số: 51/NQ-HBND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)



TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác theo Nghị quyết số 96/NQ-HBND ngày 16/7/2021 và Nghị quyết số 18/NQ-HBND ngày 15/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh			Diện tích rừng chuyển đổi thực hiện dự án sau đề nghị điều chỉnh			Ghi chú
				Tổng diện tích (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Tổng diện tích (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	
1	Nhà máy điện gió Hải Anh	Công ty Cổ phần điện Hải Anh - Quảng Trị	Tiểu khu 69SP, xã Hướng Phùng; tiểu khu 693, 697, xã Tân Thành; tiểu khu 696B, 696PH, NTK12, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	16,3189	10,9669	5,352	15,4831	10,1311	5,352	Giảm 0,8358 ha (RSSX)

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CỎ CHUYÊN ĐỀ MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số: SVAN-Q-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Tổng diện tích rừng (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	Ghi chú
1	DA Cầu Cầu Nhi – Hải Tân, đường Thượng Xá – Trà Lộc (ĐH.50) và đường Thuận Đức – Lam Thủy – Phương Lang (ĐH.50a); hạng mục: Đường Thượng Xá – Trà Lộc (ĐH.50) và đường Thuận Đức – Lam Thủy – Phương Lang (ĐH.50a).	Ban quản lý dự án Dầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Hải Lăng.	Tại tiểu khu 808, NTK54, xã Hải Hưng; tiểu khu NTK50, xã Hải Thượng, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.	1,0235	0,9884		0,0351		
2	DA “Phát triển hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mã công mở rộng; giai đoạn 2” - Tiểu dự án tỉnh Quảng Trị; hạng mục: Bãi tắm công đồng Trung Giang	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quảng Trị/Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị.	Tại tiểu khu 567G, xã Trung Giang, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.	2,9573			2,9573		
3	Nhà máy điện gió LIG – Hướng Hóa 1	Công ty Cổ phần LIG - Hướng Hóa 1	Tại tiểu khu 675T, 692, xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	5,2798			5,2798		

4	Nhà máy điện gió Hải Anh	Công ty Cổ phần phong điện Hải Anh - Quảng Trị	Tại tiểu khu 695P, xã Hương Phùng, tiểu khu 693, 697, xã Tân Thành, tiểu khu 696B, 696PH, NTK12 thị trấn Lao Bảo, huyện Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị	2,6336	1,7078	0,9258		
5	Dự án Kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Quốc lộ 9D (Giai đoạn 1)	UBND thành phố Đông Hà	Tại tiểu khu NTK110, phường 4, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	5,7991	5,7991			
6	Dự án Khu tái định cư xã Hải An, huyện Hải Lăng (Giai đoạn 2)	Ban quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cùm công nghiệp huyện Hải Lăng.	Tại tiểu khu 795A, 796A, NTK35 xã Hải An, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	11,9715	1,0451	10,9264		
7	Dự án thành phần: Doanh trại Đội Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ huyện Đakrông thuộc dự án Xây dựng doanh trại Đội Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các địa phương	Công an tỉnh Quảng Trị	Tại tiểu khu 663K, thị trấn Krông Klang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.	0,8008	0,8008			
8	Dự án Trung tâm thực nghiệm và chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp, sản xuất mạ khay	Công ty Cổ phần Nông nghiệp hữu cơ Thương mại Quảng Trị	Tại tiểu khu 809, xã Hải Đĩnh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị	8,3993	8,3993			



9	Dự án Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp Vĩnh Hà 3, thuộc xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh	Công ty TNHH MTV Quý Hoài	Tại tiểu khu 572, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.	2,9849	2,9849				
10	Dự án Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp Vĩnh Long tại xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Công ty Cổ phần Dầu tư Bình Minh - Vĩnh Linh	Tại tiểu khu NTK77, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	26,0192	17,4708			8,5484	
11	Dự án Nhà máy điện gió Hường Linh 3 (Hạng mục: Móng trụ của đường dây điện 22kV và 110kV)	Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 3	Tại tiểu khu 677, NTK20, xã Hường Linh; NTK22, xã Hường Tân; tiểu khu 691H, NTK27, xã Tân Hợp, huyện Hường Hóa, tỉnh Quảng Trị	0,1115	0,0562		0,0553		
12	Dự án Nhà máy Điện gió Hường Linh 4 (Hạng mục: Móng trụ của Tuabin 10X, đường dây điện 22kV và 110 kV, đường nội bộ) và điều chỉnh giảm một phần diện tích đã được xác nhận hiện trạng tại văn bản số 1723/SNN-KHTC ngày 16/8/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị	Công ty Cổ phần Điện gió Hường Linh 4.	Tại Tiểu khu 677, NTK20, xã Hường Linh, huyện Hường Hóa, tỉnh Quảng Trị.	0,0240	0,0115		0,0125		
13	Dự án Nhà máy sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn công nghệ Châu Âu	Công ty Cổ phần Bất động sản Đại Phú Hưng	Tại tiểu khu 856C, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (nằm trong Cụm công nghiệp Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị)	1,2340	1,2340				

14	Dự án Khai thác mỏ đất làm vật liệu san lấp Triệu Thượng tại xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Giai đoạn 1).	Công ty TNHH Xây dựng Mạnh Linh	Tại các tiểu khu 806T và 817, xã Triệu Thượng, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.	14,0000	14,0000				
15	Dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại mỏ Hải Lệ 4, thuộc xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị (giai đoạn 1).	Công ty TNHH MTV Toàn Thịnh Quảng Trị.	Tại tiểu khu 815, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	6,5633	6,5633				
Tổng				89,8018	61,0612			20,1922	8,5484

Danh sách gồm 15 dự án./.